

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 438/SKH.CN - QLKH
V/v báo cáo kết quả tham mưu UBND tỉnh
dự thảo Chương trình hành động của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy về một số chủ trương,
chính sách chủ động tham gia cuộc Cách
mạng công nghiệp lần thứ tư

Hưng Yên, ngày 29 tháng 10 năm 2019

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	
Số: 1362/T	
Ngày: 21/10/2019	
Chuyên: 08 Hưng	
Lưu hồ sơ:	

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Công văn số 2583/UBND-KT2 ngày 17/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc xây dựng dự thảo Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Sở Khoa học và Công nghệ đã hoàn thành "dự thảo Chương trình hành động của Ban Thường vụ tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của bộ chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư" do Ủy Ban nhân dân tỉnh giao.

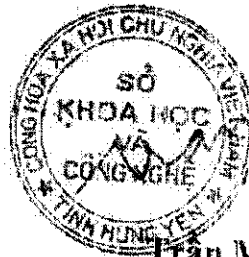
(Gửi kèm theo dự thảo "Chương trình hành động của Ban Thường vụ tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của bộ chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư")

Sở Khoa học và Công nghệ trân trọng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu đạo số;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Trần Minh Hải



Số: - CTr/TU

Hung Yên, ngày tháng năm 2019

Dự thảo

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị).

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt và triển khai đầy đủ, toàn diện Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tới các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội, các cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh.

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền về sự cấp thiết phải chủ động tham gia tích cực và có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, coi đó là một nhiệm vụ trọng tâm.

Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức và hành động của hệ thống chính trị, nhân dân trong tỉnh trong việc quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết 52-NQ/TW của Bộ Chính trị.

2. Yêu cầu

Xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá và lộ trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Vận dụng linh hoạt, sáng tạo, chủ động để xây dựng các cơ chế, chính sách của tỉnh đảm bảo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tiễn trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị.

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Tập trung thúc đẩy phát triển, tạo sự bứt phá thực sự về hạ tầng, ứng dụng và nhân lực công nghệ thông tin - truyền thông. Phát triển hạ tầng kết nối số và bảo đảm an toàn, an ninh mạng tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp dễ dàng, bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội phát triển nội dung số.

3. Tiếp tục đẩy mạnh việc cải thiện môi trường cạnh tranh kinh doanh để thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhanh chóng hấp thụ và phát triển được các công nghệ sản xuất mới. Các sở, ngành cần

đẩy mạnh triển khai xây dựng chính phủ điện tử; tiếp tục chủ động rà soát để đề nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh không còn phù hợp; sửa đổi các quy định quản lý chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo hướng đơn giản hóa và hiện đại hóa thủ tục hành chính.

4. Rà soát lại các chiến lược, chương trình hành động, đề xuất xây dựng kế hoạch và các nhiệm vụ trọng tâm để triển khai phù hợp với xu thế phát triển của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Xây dựng chiến lược chuyển đổi số, nền quản trị thông minh, ưu tiên phát triển công nghiệp công nghệ số, nông nghiệp thông minh, du lịch thông minh, đô thị thông minh. Rà soát, lựa chọn phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm cạnh tranh chiến lược của quốc gia bám sát các công nghệ sản xuất mới, tích hợp những công nghệ mới để tập trung đầu tư phát triển.

5. Tập trung thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia theo hướng xây dựng các cơ chế, chính sách cụ thể, phù hợp để phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo như: Có cơ chế tài chính thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của doanh nghiệp với tôn chỉ doanh nghiệp là trung tâm; đổi mới cơ chế đầu tư, tài trợ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; có chính sách để phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; kết nối cộng đồng khoa học và công nghệ người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng trong nước.

6. Thay đổi mạnh mẽ các chính sách, nội dung, phương pháp giáo dục và dạy nghề nhằm tạo ra nguồn nhân lực có khả năng tiếp nhận các xu thế công nghệ sản xuất mới, trong đó cần tập trung vào thúc đẩy đào tạo về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM), ngoại ngữ, tin học trong chương trình giáo dục phổ thông; đẩy mạnh tự chủ đại học, dạy nghề; thí điểm quy định về đào tạo nghề, đào tạo đại học đối với một số ngành đặc thù.

7. Nâng cao nhận thức của lãnh đạo các cấp, các ngành, các địa phương, doanh nghiệp và toàn xã hội về cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tăng cường hội nhập quốc tế và thông tin, truyền thông tạo hiểu biết và nhận thức đúng về bản chất, đặc trưng, các cơ hội và thách thức của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để có cách tiếp cận, giải pháp phù hợp, hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ

1. Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông

a) Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, có chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, phát triển, kinh doanh công nghệ mới. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa công nghệ thông tin - truyền thông trong phạm vi toàn tỉnh, bảo đảm an toàn, đồng bộ, kết nối liên ngành và liên vùng. Trong đó, các doanh nghiệp viễn thông chủ trọng hoàn thiện mạng truyền thông di động 4G, bảo đảm cung cấp dịch vụ ổn định; có chính sách tiếp cận, nghiên cứu và phát triển 5G, đáp ứng yêu cầu Internet kết nối vạn vật trong thời gian sớm nhất.

b) Tập trung phát triển một số lĩnh vực, sản phẩm trọng điểm về công nghệ công nghệ thông tin - truyền thông có vai trò then chốt trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; ưu tiên, chú trọng phát triển nhân lực công nghệ thông tin, đặc biệt là nhân lực về an toàn, an ninh thông tin.

c) Chỉ đạo các cơ quan thông tin báo chí, truyền thông định hướng dư luận, giúp cho các tổ chức và người dân, có nhận thức đúng về của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

2. Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ

a) Tập trung thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia để phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương triển khai có kết quả Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016.

b) Tập trung xây dựng, thúc đẩy các hoạt động ứng dụng, nghiên cứu phát triển, chuyển giao các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan kết nối các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ để tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Trong đó, tập trung thực hiện các chương trình Đổi mới công nghệ, Phát triển công nghệ cao, Sản phẩm quốc gia, Nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp, Sở hữu trí tuệ, Công nghệ sinh học, ...

d) Nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng của Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ khoa học và công nghệ; tham mưu đề xuất xây dựng khu nghiên cứu, sản xuất thực nghiệm ứng dụng công nghệ cao. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp kịp thời thông tin để định hướng dư luận nhận thức đúng về Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

3. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

Thúc đẩy triển khai giáo dục về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong chương trình giáo dục phổ thông; nâng cao năng lực nghiên cứu, giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học; tăng cường giáo dục những kỹ năng, kiến thức cơ bản, tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với những yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

4. Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Đổi mới đào tạo, dạy nghề trong hệ thống các trường đào tạo nghề theo hướng phát triển nguồn nhân lực, chuyển đổi nghề nghiệp có kỹ năng phù hợp, có thể tiếp thu, làm chủ và khai thác vận hành hiệu quả những tiến bộ công nghệ của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

b) Nghiên cứu, đề xuất các chính sách, giải pháp khắc phục, giảm thiểu tác động, ảnh hưởng của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tới cơ cấu thị trường lao động, an sinh xã hội;

5. Các lĩnh vực: Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm của ngành mình để tổ chức triển khai phù hợp với xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp

lần thứ 4. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức lựa chọn, đề xuất các sản phẩm chủ lực, có lợi thế cạnh tranh của ngành mình.

6. Lĩnh vực Tài chính

Tập trung xây dựng các cơ chế, chính sách về thuế, tài chính nhằm khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho các hoạt động đổi mới công nghệ, nghiên cứu phát triển và đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ thông tin và các công nghệ tiên tiến khác. Tiếp tục rà soát, khẩn trương thực hiện triệt để Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về chính sách ưu đãi thuế thúc đẩy việc phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, phổ biến, quán triệt, học tập Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này tới các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên; xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương; phân công nhiệm vụ và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách về việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và tổ chức có hiệu quả Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội XII của Đảng.

3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông của tỉnh thực hiện tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên công chức, viên chức và nhân dân trong tỉnh về nội dung của Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này, các cơ chế, chính sách và kết quả thực hiện cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này; định kỳ sơ, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW;
- Ban Tuyên giáo TW;
- Văn phòng TW Đảng;
- Thường trực HĐND và UBND tỉnh;
- Các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các Ban đảng, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn tỉnh;
- Các sở, ngành, MTTQ VN và các đoàn thể tỉnh;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
- Lưu: VP TU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**